

Bình Định, ngày 29 tháng 5 năm 2024

## THƯ MỜI QUAN TÂM

Kính gửi : Các đơn vị sản xuất / Kinh doanh Hệ thống điện


Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar) tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu: **XL5- Điện Công Nghiệp và Hệ Thống Phân Phối Điện** thuộc dự án: **Thuốc tiêm thể tích nhỏ** tại địa chỉ : Lô A3.01, Khu A, Khu kinh tế Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar) kính mời các đơn vị quan tâm đến gói thầu gửi thông tin để xác nhận sự quan tâm, mong muốn tham dự chào giá gói thầu nêu trên theo phương thức:

Nhà thầu gửi trực tiếp hồ sơ bày tỏ quan tâm theo thông tin sau:

Gửi trực tiếp thư điện tử xác nhận sự quan tâm về địa chỉ hộp thư [banqlda@bidiphar.com](mailto:banqlda@bidiphar.com) (Tiêu đề thư ghi rõ như sau: TQT – Tên gói thầu quan tâm – Tên Nhà thầu quan tâm).

Hồ sơ quan tâm bao gồm:

- Thư quan tâm theo **mẫu số 1** (bản có dấu pháp nhân của nhà thầu, mẫu xem file đính kèm);
- Thỏa thuận Bảo mật không tiết lộ thông tin theo **mẫu số 2** (bản có ký, đóng dấu pháp nhân của nhà thầu, mẫu xem file đính kèm);
- Hồ sơ đánh giá nhà cung cấp dịch vụ theo **mẫu số 3**;
- Thời gian tiếp nhận thông tin: Từ 10h ngày 31 tháng 05 năm 2024 đến trước 10h ngày 11 tháng 06 năm 2024.
- Mọi thắc mắc xin liên hệ: Mr **Nguyễn Văn Sang** – Chuyên viên Ban quản lý dự án.  
Số Điện thoại: 0935.096.428 

Email : [sangnv@bidiphar.com](mailto:sangnv@bidiphar.com)

**Trân trọng kính mời !**

Nơi nhận :

- Đăng trên website Bidiphar
- Lưu văn thư (bản gốc)
- Lưu Ban QLDA (bản copy)



TÊN NHÀ THẦU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Định, ngày tháng năm 2024

## THƯ BÀY TỎ QUAN TÂM

**Kính gửi : Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)**

Thay mặt cho [ Tên nhà thầu ]. Chúng tôi – người ký tên dưới đây bày tỏ quan tâm được cung cấp dịch vụ thi công xây lắp .....[Tên gói thầu] mô tả trong thư mời quan tâm của Quý Chủ Đầu tư.

Và chúng tôi cũng gửi kèm theo thư thông tin đầu mối liên hệ của chúng tôi :

Đại diện : “ Tên người đầu mối quan tâm”

Số điện thoại cố định : ..... Fax:.....

Số điện thoại di động : ..... Email : .....

Chúng tôi cam kết sẽ lập và Nộp hồ sơ dự thầu cho gói thầu nêu trên.

Trân trọng và rất mong sự hợp tác !

**ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

NON-DISCLOSURE AGREEMENT  
THỎA THUẬN KHÔNG TIẾT LỘ THÔNG TIN

Between

Giữa

**BINH DINH PHARMACEUTICAL AND MEDICAL EQUIPMENT JOINT STOCK  
COMPANY**

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR)

and

và

**[to insert full name of the Partner]**

[điền tên đầy đủ của Đối Tác]

Binh Dinh Province, Vietnam, [to insert date of the Agreement]  
Tỉnh Bình Định, Việt Nam, [điền ngày, tháng, năm của Thỏa Thuận]



This non-disclosure agreement ("the Agreement") is made out as of [to insert date of the Agreement] by and between BINH DINH PHARMACEUTICAL AND MEDICAL EQUIPMENT JOINT STOCK COMPANY, located at No. 498 Nguyen Thai Hoc, Quang Trung Ward, Quy Nhon City, Binh Dinh Province, Vietnam, is represented by Ms. Pham Thi Thanh Huong – General Director, and [to insert full name of the Partner], with and address at [to insert address of the Partner], represented by [to insert full name of legal representative of the Partner] – [to insert title of legal representative of the Partner].

Thỏa thuận không tiết lộ thông tin ("Thỏa Thuận") này được ký vào [điền ngày, tháng, năm của Thỏa Thuận] giữa **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR)**, địa chỉ tại Số 498 Nguyễn Thái Học, Phường Quang Trung, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam, do Bà Phạm Thị Thanh Hương – Tổng Giám đốc làm đại diện và [điền tên đầy đủ của Đối Tác], địa chỉ [điền địa chỉ của Đối Tác] do [điền tên người đại diện theo pháp luật của Đối Tác] - [điền chức danh của người đại diện theo pháp luật của đối tác] làm đại diện.

WHEREAS, the parties believe that they would mutually benefit by disclosing to each other certain Confidential Information (as defined herein) solely for the purpose of [XL5- Industrial Electricity and Power Distribution Systems] and believe it is in their mutual interest to ensure that all Confidential Information disclosed is duly protected as confidential.

XÉT RẰNG, các bên tin rằng sẽ cùng có lợi ích chung thông qua việc tiết lộ một số Thông Tin Bảo Mật nhất định cho nhau (như định nghĩa ở đây) cho mục đích duy nhất là [XL5- Điện Công Nghiệp và Hệ Thống Phân Phối Điện] ("Mục đích") và cũng tin tưởng rằng hai bên sẽ có lợi ích trong việc đảm bảo tất cả các Thông Tin Bảo Mật được tiết lộ phải được giữ bí mật một cách thích hợp.

WHEREAS, the Disclosing Party, by taking reasonable steps under the circumstances to keep secret, wishes to prevent an unauthorised use of Confidential Information which is in possession of the Recipient.

XÉT RẰNG, Bên Tiết Lộ, bằng cách thực hiện các bước hợp lý trong từng trường hợp để giữ bí mật, mong muốn ngăn chặn việc sử dụng trái phép Thông Tin Bảo Mật mà Bên Tiếp Nhận đang chiếm hữu.

NOW THEREFORE, in consideration of the terms and conditions herein contained, the parties agree as follows:

NAY, DO ĐÓ, theo các điều khoản và điều kiện của Thỏa thuận này, các bên đồng ý như sau:

## 1. DEFINITION OF CONFIDENTIAL INFORMATION

### ĐỊNH NGHĨA THÔNG TIN BẢO MẬT

- 1.1. For purposes of this Agreement, "Confidential Information" means any data and/or information with respect to the Purpose which is disclosed, whether in writing, orally or by any other means, to Recipient by Disclosing Party, including but not limited to, trade secrets, know-how, ideas, concepts, designs, drawings, software, flow charts, diagrams, or other proprietary information, provided, however, if communicated in writing, Confidential Information shall be conspicuously marked as "Confidential" at the time of disclosure to Recipient and if communicated orally, it shall be designated as confidential at the time of disclosure and reduced to writing conspicuously

marked as "Confidential" and delivered to Recipient within 15 (fifteen) days of the disclosure. Provided, however, that Confidential Information protectable hereunder shall not be construed to include information Recipient conclusively demonstrates that:

Nhằm mục đích của Thỏa Thuận này, về "Thông Tin Bảo Mật", có nghĩa là bất kỳ dữ liệu và/hoặc thông tin nào liên quan đến Mục Đích được tiết lộ, cho dù bằng văn bản, bằng miệng hoặc bằng bất kỳ phương thức nào khác mà Bên Tiết Lộ trao cho Bên Tiếp Nhận, bao gồm nhưng không giới hạn ở bí mật kinh doanh, bí quyết công nghệ, ý tưởng, khái niệm, thiết kế, bản vẽ, phần mềm, sơ đồ dây chuyền sản xuất, hoặc các thông tin độc quyền khác được cung cấp. Tuy nhiên, nếu Thông Tin Bảo Mật được truyền đạt bằng văn bản thì Thông Tin Bảo Mật đó phải được đánh dấu rõ ràng là "Bảo Mật" tại thời điểm tiết lộ cho Bên Tiếp Nhận và nếu Thông Tin Bảo Mật được truyền đạt bằng miệng thì phải được nêu rõ là bảo mật tại thời điểm cung cấp thông tin và phải được lập thành văn bản được đánh dấu rõ ràng là "Bảo Mật" và phải được gửi đến Bên Tiếp Nhận trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tiết lộ. Tuy nhiên, những Thông Tin Bảo Mật được bảo vệ theo Thỏa Thuận này sẽ không được diễn giải là bao gồm thông tin mà Bên Tiếp Nhận có thể chứng minh rõ ràng rằng:

- a. was in the public domain at the time of disclosure of the Confidential Information to Recipient;  
đã là thông tin được đại chúng biết đến tại thời điểm tiết lộ Thông Tin Bảo Mật cho Bên Tiếp Nhận;
- b. becomes publicly available through no fault or breach of Recipient;  
trở nên có thể tiếp cận được bởi đại chúng mà không phải do lỗi hay vi phạm của Bên Tiếp Nhận;
- c. was in Recipient's possession free of any obligation of confidence at the time of disclosure thereof to Recipient;  
là thông tin Bên Tiếp Nhận đã chiếm hữu mà không có bất kỳ nghĩa vụ bảo mật nào tại thời điểm thông tin được tiết lộ cho Bên Tiếp Nhận;
- d. is rightfully communicated to Recipient by a third party who has the right to transfer or disclose such information free of any obligation of confidence subsequent to the time of Disclosing Party's disclosure thereof to Recipient,  
được truyền đạt hợp lệ đến Bên Tiếp Nhận bởi một bên thứ ba và bên thứ ba đó có quyền chuyển nhượng hoặc tiết lộ thông tin mà không có bất kỳ nghĩa vụ bảo mật nào sau thời điểm mà Bên Tiết Lộ tiết lộ Thông Tin Bảo Mật cho Bên Tiếp Nhận;
- e. is or will be independently developed by Recipient without reference to any Confidential Information.  
được hoặc sẽ được phát triển độc lập bởi Bên Tiếp Nhận mà không có tham chiếu đến bất kỳ phần nào Thông Tin Bảo Mật.

- 1.2. Neither Disclosing Party nor Recipient shall disclose to any third party the nature of their business relationship nor the results of any discussions or negotiations or evaluations in relation to or in connection with this Agreement unless and until both parties agree in writing to such disclosure.

Bên Tiết Lộ cũng như Bên Tiếp Nhận sẽ không được tiết lộ cho bất kỳ bên thứ ba nào khác về bản chất của mối quan hệ kinh doanh cũng như kết quả của các cuộc thảo luận hoặc đàm phán hoặc các kết quả đánh giá liên quan đến hoặc có quan hệ với Thỏa Thuận này, trừ khi và cho đến khi cả hai bên đồng ý bằng văn bản về việc công bố thông tin đó.

## 2. OBLIGATIONS OF THE RECIPIENT

### TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN TIẾP NHẬN

- 2.1. Recipient shall use Confidential Information only for the Purpose unless otherwise authorized in writing by Disclosing Party, and shall not disclose or divulge any Confidential Information to any third party except to employees, agents, subcontractors or independent advisers (including legal and technical advisers duly appointed by Recipient) of Recipient with a need to know such Confidential Information. Recipient shall immediately advise its employees, agents, subcontractors and independent advisers to whom the Confidential Information is disclosed of their strict obligations under this Agreement and shall take all necessary steps and procedures to ensure that the confidentiality of the Confidential Information is securely maintained in accordance with the terms and conditions of this Agreement. Recipient agrees to use reasonable care, but in no event no less than the same degree of care that it uses to protect its own confidential and proprietary information, to prevent unauthorized use, disclosure, publication or dissemination of Confidential Information.

Bên Tiếp Nhận sẽ sử dụng Thông Tin Bảo Mật chỉ dành cho Mục Đích ngoại trừ trường hợp được uỷ quyền bằng văn bản của Bên Tiết Lộ và sẽ không cung cấp hoặc tiết lộ bất kỳ Thông Tin Bảo Mật nào cho bất kỳ bên thứ ba nào khác ngoại trừ nhân viên, đại lý, nhà thầu phụ hoặc các nhà tư vấn độc lập (bao gồm cả tư vấn về pháp lý và tư vấn kỹ thuật do Bên Tiếp Nhận chỉ định) của Bên Tiếp Nhận mà họ có nhu cầu cần phải biết Thông Tin Bảo Mật. Bên Tiếp Nhận sẽ lập tức khuyến nghị nhân viên, đại lý, nhà thầu phụ và các nhà tư vấn độc lập được tiết lộ Thông Tin Bảo Mật về các nghĩa vụ nghiêm ngặt của họ theo Thỏa Thuận này và sẽ thực hiện mọi thủ tục và quy trình cần thiết để đảm bảo tính bảo mật của Thông Tin Bảo Mật được duy trì an toàn theo các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này. Bên Tiếp Nhận đồng ý sử dụng Thông Tin Bảo Mật một cách cẩn trọng hợp lý, nhưng trong mọi trường hợp không ít cẩn trọng hơn mức độ lưu tâm được áp dụng để bảo vệ thông tin bảo mật và thuộc sở hữu của chính mình, để ngăn ngừa việc sử dụng, tiết lộ, công bố và phổ biến Thông Tin Bảo Mật mà không được uỷ quyền.

- 2.2. Recipient may not reverse engineer, decompile or disassemble any product disclosed by the Disclosing Party, if any.

Bên Tiếp Nhận không được phân tích ngược, giải mã lại hoặc phân tách bất kỳ sản phẩm nào đã được cung cấp bởi Bên Tiết Lộ, nếu có.

- 2.3. Recipient may disclose Confidential Information if required by any judicial or governmental request, requirement or order; provided that Recipient shall immediately take appropriate and reasonable steps to give Disclosing Party prior written notice in order to contest such request, requirement or order.

Bên Tiếp Nhận có thể tiết lộ Thông Tin Bảo Mật nếu có yêu cầu hoặc mệnh lệnh của cơ quan tài phán hoặc cơ quan nhà nước; với điều kiện Bên Tiếp Nhận sẽ ngay lập tức thực hiện các bước cần thiết và phù hợp để báo cho Bên Tiết Lộ biết trước bằng văn bản nhằm mục đích làm rõ các yêu cầu, mệnh lệnh đó.

- 2.4. Not use any of the Confidential Information to procure a commercial advantage over the Disclosing Party or to develop, or help or assist others to develop a viable alternative in building up other business relationships.

Bên Tiếp Nhận không được sử dụng Thông Tin Bảo Mật để tạo lợi thế thương mại đối với Bên Tiết Lộ hoặc nhằm mục đích phát triển, giúp đỡ hoặc hỗ trợ người khác phát triển các phương thức thay thế rõ ràng khi xây dựng các mối quan hệ kinh doanh khác.

### 3. OWNERSHIP AND NO WARRANTY

#### QUYỀN SỞ HỮU VÀ KHÔNG BẢO ĐẢM

- 3.1. No license to Recipient, under any trademark, patent, copyright or any other intellectual property right is either granted or implied by the conveying of Confidential Information to Recipient. All Confidential Information furnished to Recipient by Disclosing Party shall remain property of Disclosing Party.

Không có sự cấp phép nào cho Bên Tiếp Nhận, dưới hình thức thương hiệu, bằng sáng chế, bản quyền hay bất kỳ quyền sở hữu trí tuệ nào, được cấp rõ ràng hoặc ngầm hiểu bởi việc gửi các Thông Tin Bảo Mật cho Bên Tiếp Nhận. Tất cả các Thông Tin Bảo Mật cung cấp cho Bên Tiếp Nhận bởi Bên Tiết Lộ sẽ vẫn là tài sản của Bên Tiết Lộ.

- 3.2. All materials containing Confidential Information ("Materials") shall be and remain the properties of Disclosing Party and, unless expressly authorized in this Agreement, shall not be reproduced in whole or in part without Disclosing Party's express written consent. Any copies of the Materials shall become Disclosing Party's property and if Disclosing Party so requests shall include a notice stating the copyright and all other intellectual property rights of whatever nature in the Materials are vested in Disclosing Party.

Tất cả các tài liệu có chứa Thông Tin Bảo Mật ("Tài Liệu") sẽ là và vẫn là tài sản của Bên Tiết Lộ và, trừ khi có sự cho phép rõ ràng trong Thỏa Thuận này, sẽ không được tạo lập lại toàn bộ hoặc một phần mà không có sự đồng ý bằng văn bản của Bên Tiết Lộ. Bất kỳ bản sao của Tài Liệu sẽ là tài sản của Bên Tiết Lộ và nếu Bên Tiết Lộ yêu cầu thì phải bao gồm một thông báo nêu rõ quyền tác giả và tất cả các quyền sở hữu trí tuệ khác của bất kỳ phần nào của các Tài Liệu là thuộc sở hữu của Bên Tiết Lộ.

- 3.3. Disclosing Party warrants that it has the right to disclose Confidential Information to Recipient. EXCEPT FOR THE FOREGOING SENTENCE, ALL INFORMATION DISCLOSED HEREUNDER IS DISCLOSED "AS IS" AND WITHOUT ANY REPRESENTATION, WARRANTY, IMPLIED OR OTHERWISE, REGARDING ITS ACCURACY OR PERFORMANCE AND, IN PARTICULAR, WITH RESPECT TO THE NON-INFRINGEMENT OF TRADEMARKS, PATENTS, COPYRIGHTS OR ANY OTHER INTELLECTUAL PROPERTY RIGHTS, OR ANY OTHER RIGHTS OF THIRD PARTIES.

Bên Tiết Lộ bảo đảm rằng họ có quyền tiết lộ Thông Tin Bảo Mật đến Bên Tiếp Nhận. NGOẠI TRỪ TRƯỜNG HỢP NÊU TRÊN THÌ TẤT CẢ THÔNG TIN ĐƯỢC TIẾT LỘ DƯỚI ĐÂY ĐỀU ĐƯỢC TIẾT LỘ THEO ĐÚNG SỰ THẬT VÀ KHÔNG CÓ BẤT KỲ TUYÊN BỐ, BẢO ĐẢM NÀO, NGỤ Ý HAY RÕ RÀNG, VỀ ĐỘ CHÍNH XÁC HOẶC GIÁ TRỊ CỦA NÓ VÀ, CỤ THỂ LÀ, LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC KHÔNG XÂM PHẠM THƯƠNG HIỆU, BẰNG SÁNG CHẾ, BẢN QUYỀN HOẶC BẤT KỲ QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ NÀO KHÁC HOẶC BẤT KỲ QUYỀN NÀO KHÁC CỦA BÊN THỨ BA.

#### 4. TERM AND TERMINATION

##### THỜI HẠN VÀ CHẤM DỨT

- 4.1. This Agreement shall become effective as of the day first above written (the "Effective Date") and shall expire 3 (three) years after the Effective Date, provided that Recipient's obligation to protect Confidential Information shall survive expiration of this Agreement for a period of 2 (two) years thereafter.

Thỏa thuận này sẽ có hiệu lực kể từ ngày được nêu ở phần đầu của Thỏa Thuận này ("Ngày hiệu lực") và sẽ hết hạn sau 03 (ba) năm kể từ Ngày Hiệu Lực, và nghĩa vụ bảo vệ Thông Tin Bảo Mật của Bên Tiếp Nhận sẽ tiếp tục được gia hạn thêm 2 (hai) năm tiếp theo.

- 4.2. Upon request by Disclosing Party in writing at any time during the term of this Agreement or within 30 (thirty) days of expiration or termination hereof, Recipient shall return to Disclosing Party or destroy all Confidential Information and copies thereof.

Khi Bên Tiết Lộ có yêu cầu bằng văn bản tại bất kỳ thời điểm nào trong suốt thời hạn của Thỏa Thuận này hoặc trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày hết hạn hoặc chấm dứt thỏa thuận này, Bên Tiếp Nhận sẽ hoàn trả cho Bên Tiết Lộ hoặc tiêu hủy tất cả các Thông Tin Bảo Mật cũng như các bản sao của Thông Tin Bảo Mật.

#### 5. DAMAGES

##### THIỆT HẠI

If and when a non-breaching party suffers damages due to a breaching party's breach of this Agreement, the breaching party's liability shall be limited to paying to the non-breaching party damages which the non-breaching party suffers (including without limitation, loss of profit).





Nếu và khi bên không vi phạm bị thiệt hại do việc bên vi phạm vi phạm Thỏa Thuận này gây nên, bên vi phạm sẽ phải chịu trách nhiệm bồi thường cho bên không vi phạm những thiệt hại mà bên không vi phạm đã gánh chịu (bao gồm nhưng không giới hạn, khoản lợi nhuận bị giảm).

## 6. GENERAL

### ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 6.1. The validity, interpretation and enforceability of this Agreement shall be governed by the laws of Vietnam.

Hiệu lực, cách diễn giải và tính thực thi của Thỏa Thuận được điều chỉnh bởi Luật pháp Việt Nam.

- 6.2. Any dispute arising out of or in relation with the Agreement shall be resolved by arbitration at the Vietnam International Arbitration Centre (VIAC) in accordance with its Rules of Arbitration. The seat of the arbitration shall be in Ho Chi Minh city, Vietnam. The award rendered by the arbitrator(s) shall be final and binding upon the parties. Notwithstanding the foregoing, Disclosing Party may seek injunctive relief against Recipient from any other judicial or administrative authority pending the resolution of such controversy or claim to protect confidential information or other intellectual property.

Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Thỏa Thuận này sẽ được giải quyết bằng trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) theo Quy tắc tổ tụng trọng tài của Trung tâm này. Địa điểm của thủ tục trọng tài là ở thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Phán quyết của (các) trọng tài viên sẽ là kết luận cuối cùng và có hiệu lực ràng buộc với các bên. Tuy nhiên, ngoài những điều vừa nêu trên, Bên Tiết Lộ có thể áp dụng đến các phương thức hỗ trợ pháp lý đối với Bên Tiếp Nhận từ bất kỳ cơ quan tư pháp khác hoặc cơ quan hành chính có thẩm quyền trong khi chờ giải quyết tranh cãi hoặc khiếu kiện đó nhằm bảo vệ Thông Tin Bảo Mật hay tài sản sở hữu trí tuệ khác.

- 6.3. All notices required or permitted to be given under this Agreement shall be in writing, and shall be given by facsimile or prepaid registered airmail letter to the addresses mentioned hereinabove or to such other addresses as the parties may designate in writing, and when notices given by facsimile, such notices shall be confirmed by registered airmail. All notices shall be deemed to have been received on the day when received.

Tất cả các thông báo được yêu cầu hoặc được cho phép cung cấp dựa trên Thỏa Thuận này phải được lập bằng văn bản, và sẽ được gửi đi bằng fax hoặc thư bảo đảm trả trước tới các địa chỉ được nêu ở phần đầu của Thỏa Thuận này hoặc địa chỉ khác mà các bên chỉ định rõ ràng bằng văn bản, và nếu các thông báo được gửi đi bằng fax thì thông báo đó cũng phải được xác nhận bằng thư bảo đảm. Tất cả các văn bản này sẽ được xem là đã được nhận dựa trên ngày nhận.

- 6.4. This Agreement does not create any relationship in the nature of partnership, agency or joint venture between the two parties. This Agreement places no obligation on either party to negotiate or enter into further contract or arrangement.

Thỏa Thuận này không cấu thành bất kỳ mối quan hệ nào mang tính chất quan hệ hợp tác kinh doanh, đại lý hay liên doanh giữa hai bên. Thỏa thuận này không thiết lập nghĩa vụ ràng buộc với các bên trong việc phải đi đến đàm phán hay ký kết hợp đồng hay thỏa thuận.

- 6.5. Neither party may assign, or otherwise transfer its rights or delegate its duties or obligations under this Agreement to any third party without prior written consent of the other party.

Không bên nào có thể chỉ định hoặc chuyển nhượng quyền, hoặc chuyển giao trách nhiệm hoặc nghĩa vụ theo Thỏa Thuận này cho bất kỳ bên thứ ba nào khác mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của bên còn lại.

- 6.6. No failure or delay of one party to require performance by the other of any provision of this Agreement shall in any way adversely affect such party's right to require full performance of such provision after that. No waiver by one party of a breach of any provision of this Agreement shall be considered to be a waiver by such party of any succeeding breach of such provision.

Việc không thực hiện hoặc chậm trễ trong yêu cầu thực hiện bất kỳ điều khoản nào của Thỏa Thuận này của một bên sẽ không, dưới bất kỳ hình thức nào, ảnh hưởng bất lợi đến quyền yêu cầu thực hiện đầy đủ điều khoản đó của bên đó sau này. Việc miễn trừ bởi một bên đối với vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Thỏa Thuận này sẽ không được coi là miễn trừ của bên đó đối với bất kỳ vi phạm tiếp theo nào của điều khoản đó.

- 6.7. If any provision or any portion of this Agreement shall be held to be void or unenforceable, the remaining provisions of this Agreement and the remaining portion of any provision held void or unenforceable in part shall continue in full force and effect.

Nếu bất kỳ điều khoản nào hoặc bất kỳ phần nào của Thỏa Thuận này được xem là vô hiệu hoặc không thể thực hiện được thì các điều khoản còn lại của Thỏa Thuận này và phần còn lại của điều khoản bị xem là vô hiệu hoặc không thể thực hiện được sẽ vẫn có hiệu lực thi hành và phải được thực hiện đầy đủ.

- 6.8. This Agreement constitutes the entire agreement between the parties hereto with respect to the subject matter hereof and supersedes any prior oral or written understandings between them relating thereto. No amendment or modification of this Agreement shall be valid or binding on the parties unless made in writing and signed by both parties by their duly authorized representative.

Thỏa Thuận này cấu thành toàn bộ thỏa thuận của các bên đối với các vấn đề được nêu tại Thỏa Thuận này, và sẽ thay thế mọi trao đổi bằng miệng hoặc bằng văn bản trước đó giữa các bên liên quan đến các vấn đề này. Các sửa đổi hoặc điều chỉnh của Thỏa Thuận này sẽ không được xem là có hiệu lực hay ràng buộc với các bên trừ khi được lập thành văn bản được ký bởi người đại diện hợp pháp của các bên.

- 6.9. Both parties may mutually enter into separate Non-Disclosure Agreement ("Differed NDA") with conditions differed from this Agreement only in writing with signatures by duly authorized representatives of both parties. In the event of conflict between the provisions of this Agreement



and those of Differed NDA, the provisions of Differed NDA shall take precedence to the extent of such conflict.

Cả hai bên cùng có thể tham gia vào một Thỏa Thuận Không Tiết Lộ Thông Tin riêng biệt khác ("Thỏa Thuận Không Tiết Lộ Thông Tin Khác") với những điều kiện khác với Thỏa Thuận này chỉ khi văn bản được lập có đầy đủ chữ ký của đại diện hợp pháp của cả hai bên. Trong trường hợp có xung đột giữa các điều khoản của Thỏa Thuận này với những điều khoản trong Thỏa thuận Không Tiết Lộ Thông Tin Khác thì các điều khoản của Thỏa thuận Không Tiết Lộ Thông Tin Khác đó sẽ được ưu tiên áp dụng trong giới hạn của các nội dung xung đột đó.

- 6.10. The parties hereto have caused this Agreement to be executed by their duly authorized representatives. This Agreement consists of 8 (eight) pages, and is signed as 2 (two) originals, each party files 1 (one) original for retention and implementation.

Đại diện hợp pháp của các bên của Thỏa Thuận này đã ký kết hợp lệ thỏa thuận này. Thỏa Thuận này có 8 (Tám) trang và được ký thành 02 (hai) bản chính, mỗi bên giữ 01 (một) bản chính để lưu trữ và thực hiện.

Signature / Chữ ký: \_\_\_\_\_

Full name / Họ và tên: PHẠM THỊ THANH HƯƠNG

Title / Chức danh: General Director

**BINH DINH PHARMACEUTICAL AND MEDICAL EQUIPMENT JOINT STOCK COMPANY**


025  
ÔNG  
.Ổ PH  
TRANG  
E BINH  
BIDIP  
VHON

Signature / Chữ ký: \_\_\_\_\_

Full name / Họ và tên: [to insert full name of legal representative of the Partner]

Title / Chức danh : [to insert title of legal representative of the Partner]

**[to insert full name of the Partner]**

CHI NHÁNH BIDIPHAR TẠI NHƠN HỘ/ BIDIPHAR NHONHOI BRANCH		 Bidiphar
ĐÁNH GIÁ NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ QUALIFICATION OF SERVICE PROVIDER		
Tên phụ lục/ Annexure Title: Bảng câu hỏi đánh giá nhà cung cấp dịch vụ/ Service provider Assessment Questionnaire		
Mã phụ lục/ Annexure No: SOP/NH/QA/103-01	Ngày hiệu lực/ Effective date: 30.08.2023	
Phiên bản/ Version: 01	Trang/ Page: 1 of 1	
<b>THÔNG TIN CHUNG</b> <b>GENERAL INFORMATION</b>		
1.	Tên công ty Name of the Company	
2.	Địa chỉ trụ sở đã đăng ký/ trụ sở chính: Address of the registered/ Head office :	
3.	Tóm tắt lịch sử của công ty Brief company history (Nguồn gốc và sự phát triển) (Origin & Evolution )	
4.	Địa chỉ công ty Address of the Company	
5.	Tên người liên hệ Name of contact Person	
	Thông tin người liên hệ Contact Person Details	
	Số điện thoại/ Số fax Tel. No./ Fax No.	
	Đối với vấn đề kỹ thuật For Technical Matter	
	Đối với vấn đề thương mại For Commercial Matter	
6.	Phạm vi dịch vụ Range of Services	

956  
 TY  
 AN  
 THIE  
 DINH  
 HAR  
 -T.B

## CHI NHÁNH BIDIPHAR TẠI NHƠN HỘ/ BIDIPHAR NHONHOI BRANCH


ĐÁNH GIÁ NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ  
QUALIFICATION OF SERVICE PROVIDER


Tên phụ lục/ Annexure Title: Bảng câu hỏi đánh giá nhà cung cấp dịch vụ/ Service provider Assessment  
Questionnaire

Mã phụ lục/ Annexure No: SOP/NH/QA/103-01 Ngày hiệu lực/ Effective date: 30.08.2023


Phiên bản/ Version: 01 Trang/ Page: 1 of 1

7.	Cơ sở có được đánh giá bởi bất kỳ cơ quan/ khách hàng bên ngoài nào không/ Has your facility audited by any external agencies/ customer (Nêu chi tiết các sự công nhận & danh sách khách hàng)/ (Give details of accreditations & customer list)	
8.	Cơ sở có thể được đánh giá bởi nhân sự của Bidiphar không? Can your facility be audited by Bidiphar personnel?	<input type="checkbox"/> Có/ Yes <input type="checkbox"/> Không/ No
9.	Số lượng nhân viên ước tính tại cơ sở Approximate total number of employees at facility	
10.	Có bất kỳ khía cạnh nào của dịch vụ được cung cấp dưới hình thức hợp đồng phụ không? Are any aspects of the service provided subcontracted?	<input type="checkbox"/> Có/ Yes <input type="checkbox"/> Không/ No
11.	Nếu có, vui lòng cung cấp chi tiết: If so, please provide detail:	
12.	Có các hợp đồng về chất lượng/ kỹ thuật với các nhà thầu phụ không? Are there Quality/ Technical Agreements held with subcontractors?	<input type="checkbox"/> Có/ Yes <input type="checkbox"/> Không/ No <input type="checkbox"/> Không áp dụng/ NA
13.	Chương trình đào tạo có sẵn Availability of Training Program	<input type="checkbox"/> Có/ Yes <input type="checkbox"/> Không/ No
14.	Quy trình thao tác chuẩn/ Hướng dẫn công việc/ Hướng dẫn làm việc có hiện hành cho tất cả các hoạt động quan trọng hay không ? Whether standard Operating Procedures/ Job instructions/ Work instructions exist for all critical operations ?	<input type="checkbox"/> Có/ Yes <input type="checkbox"/> Không/ No

CHI NHÁNH BIDIPHAR TẠI NHƠN HỘ/ BIDIPHAR NHONHOI BRANCH		 <b>Bidiphar</b>	
<b>ĐÁNH GIÁ NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ</b> <b>QUALIFICATION OF SERVICE PROVIDER</b>			
Tên phụ lục/ Annexure Title: Bảng câu hỏi đánh giá nhà cung cấp dịch vụ/ Service provider Assessment Questionnaire			
Mã phụ lục/ Annexure No: SOP/NH/QA/103-01		Ngày hiệu lực/ Effective date: 30.08.2023	
Phiên bản/ Version: 01		Trang/ Page: 1 of 1	
15.	Cung cấp danh sách các quy trình thao tác chuẩn/ Hướng dẫn công việc/ Hướng dẫn làm việc của tất cả các hoạt động quan trọng Provide the list of standard Operating Procedures/ Job instructions/ Work instructions of all critical operations	<input type="checkbox"/> Có/ Yes	<input type="checkbox"/> Không/ No
16.	Cung cấp danh sách tất cả các tiêu chuẩn/ Truy xuất nguồn gốc Provide the list of all standards/Traceability	<input type="checkbox"/> Có/ Yes	<input type="checkbox"/> Không/ No
17.	Chương trình hiệu chuẩn tiêu chuẩn/ Truy xuất nguồn gốc có hiện hành không? Does any Calibration Program of standards/ Traceability exist?	<input type="checkbox"/> Có/ Yes	<input type="checkbox"/> Không/ No
18.	Có hệ thống kiểm kê nào không? (Đăng ký đầu vào của mẫu)? Does any Inventory System exist? (Sample inward register)?	<input type="checkbox"/> Có/ Yes	<input type="checkbox"/> Không/ No
19.	Có bất kỳ hệ thống duyệt cấp chứng nhận nào đang hiện hành không? Does any Certificate release System exist?	<input type="checkbox"/> Có/ Yes	<input type="checkbox"/> Không/ No
Danh sách kiểm tra cho các tài liệu/ tờ khai được cung cấp/ Checklist for documents/ declarations provided:			
Đánh dấu vào ô mà tài liệu được cung cấp/ Check the box for which documents are provided			
1.	Chứng chỉ công nhận Accreditation certification	<input type="checkbox"/> Được cung cấp/ Provided	<input type="checkbox"/> Không được cung cấp/ Not Provided
2.	Danh sách khách hàng List of the customers	<input type="checkbox"/> Được cung cấp/ Provided	<input type="checkbox"/> Không được cung cấp/ Not Provided
3.	Danh sách quy trình thao tác chuẩn/ Hướng dẫn công việc/ Hướng dẫn làm việc List of standard Operating Procedures/Job instructions/Work instructions	<input type="checkbox"/> Được cung cấp/ Provided	<input type="checkbox"/> Không được cung cấp/ Not Provided

CHI NHÁNH BIDIPHAR TẠI NHON HỘI/ BIDIPHAR NHONHOI BRANCH		 Bidiphar	
<b>ĐÁNH GIÁ NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ</b> <b>QUALIFICATION OF SERVICE PROVIDER</b>			
Tên phụ lục/ Annexure Title: Bảng câu hỏi đánh giá nhà cung cấp dịch vụ/ Service provider Assessment Questionnaire			
Mã phụ lục/ Annexure No: SOP/NH/QA/103-01		Ngày hiệu lực/ Effective date: 30.08.2023	
Phiên bản/ Version: 01		Trang/ Page: 1 of 1	
4.	Danh sách tất cả tiêu chuẩn/ Truy xuất nguồn gốc The list of all standards/ Traccability	<input type="checkbox"/> Được cung cấp/ Provided	<input type="checkbox"/> Không được cung cấp/ Not Provided
<b>Uỷ quyền Bảng câu hỏi/ Authorization of Questionnaire</b> Xác nhận thông tin đính kèm là chính xác và có liên quan đến các dịch vụ/ Confirmation that enclosed information is correct and relevant to the services. Công ty bạn sẽ thông báo cho chúng tôi trong trường hợp có bất kỳ thay đổi nào liên quan tới trạng thái dịch vụ/ You will inform us in case of any changes to the service status			
Lãnh đạo công ty hoặc người đại diện hoặc cá nhân biên soạn bảng câu hỏi: Head of the firm or representative or the person who compiled the questionnaire: Chữ ký của cá nhân được uỷ quyền:/ Signature of authorized person:  Chức danh/ Designation: Ngày/ Date:		Con dấu/ tem chính thức của tổ chức Official seal/stamp of the organization	
<b>Kiểm tra Bảng câu hỏi (thực hiện bởi Bidiphar)</b> <b>Review of Questionnaires (done by Bidiphar)</b>			
Danh sách khách hàng List of the customers		<input type="checkbox"/> Có/ Yes <input type="checkbox"/> Không/ No	
Danh sách Quy trình thao tác chuẩn/ Hướng dẫn công việc/ Hướng dẫn công việc List of standard Operating Procedures/ Job instructions/ Work instructions		<input type="checkbox"/> Có/ Yes <input type="checkbox"/> Không/ No	
Danh sách tất cả các tiêu chuẩn/ Truy xuất nguồn gốc The list of all standards/ Traceability		<input type="checkbox"/> Có/ Yes <input type="checkbox"/> Không/ No	
Chứng chỉ được công nhận Accreditation certification		<input type="checkbox"/> Có/ Yes <input type="checkbox"/> Không/ No	

10025  
 CÔNG  
 CỔ PHẦN  
 QUANG TRẦN  
 Y TẾ BỊ  
 (BIDIPHAR)  
 NHON HOI

CHI NHÁNH BIDIPHAR TẠI NHƠN HỘI/ BIDIPHAR NHONHOI BRANCH		 Bidiphar
<b>ĐÁNH GIÁ NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ</b> <b>QUALIFICATION OF SERVICE PROVIDER</b>		
Tên phụ lục/ Annexure Title: Bảng câu hỏi đánh giá nhà cung cấp dịch vụ/ Service provider Assessment Questionnaire		
Mã phụ lục/ Annexure No: SOP/NH/QA/103-01	Ngày hiệu lực/ Effective date: 30.08.2023	
Phiên bản/ Version: 01	Trang/ Page: 1 of 1	
Trạng thái kiểm tra Review Status	<input type="checkbox"/> Đạt yêu cầu/ Không đạt yêu cầu <input type="checkbox"/> Satisfactory/ Not satisfactory	
Người kiểm tra (Tên) Review done By (Name):		
Ký tên/ Ngày: Sign/ Date:		
Bộ phận/ Department:		
Người phê duyệt (Phụ trách chất lượng hoặc phụ trách QA) (Tên)/ Approval by Quality Head or QA Head (Name):		
Ký tên/ Ngày: Sign/ Date:		

Con dấu/ tem chính thức của Bidiphar  
 Official seal/stamp of the Bidiphar





